

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM

Địa chỉ: TT8, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội

Email: hpvietnam.kdm@gmail.com

Website: www.hpviet.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Zb

Hà Nội, 2018

MỤC LỤC
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

I. Thông tin chung	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
3. Thông tin về quy mô quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý.....	7
3.2. Các công ty con, công ty liên kết	7
4. Định hướng phát triển	8
4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	8
4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn	8
4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững.....	8
5. Các rủi ro	8
5.1. Rủi ro kinh tế	8
5.2. Rủi ro luật pháp	9
5.3. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty	9
II. Tình hình hoạt động trong năm	11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11
2. Tổ chức và nhân sự	11
2.1. Danh sách Ban điều hành	11
2.2. Những thay đổi trong ban điều hành.....	14
2.3. Chính sách đối với người lao động	14
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án	16
3.1. Các khoản đầu tư lớn.....	16
4. Tình hình tài chính	17
4.1. Tình hình tài chính	17
4.2. Các chỉ tiêu tài chính	17

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	18
5.1. Cổ phần	18
5.2. Cơ cấu cổ đông	18
5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu	18
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không	18
5.5. Các chứng khoán khác: Không có	18
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	18
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	18
2. Tình hình tài chính	19
2.1. Tình hình tài sản	19
2.2. Tình hình nợ phải trả	19
2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	20
2.5. Trách nhiệm đối với xã hội	20
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty	20
3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị	21
V. Quản trị công ty	21
1. Hội đồng quản trị	21
1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	21
1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có	24
1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị	24
2. Ban Kiểm soát	26
2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát	26
2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát	26
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát	27

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.....	27
3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ	27
VI. Báo cáo tài chính.....	27
1. Ý kiến kiểm toán.....	27
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	28

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM**

----o0o----

Số: .../2018/BCTN-KDM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----o0o----

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM
NĂM 2017**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính: TT8, khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận ĐKKD: 0700324666
- Vốn điều lệ: 71.000.000.000 đồng (Bảy mươi một triệu đồng)
- Điện thoại: 02432.009.065
- Email: Hpvietnam.kdm@gmail.com
- Website: <http://www.hpvietnam>.
- Mã chứng khoán: KDM
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam tiền thân là Công ty TNHH Long Thành được thành lập và hoạt động từ ngày 01/06/2009. Ngày 23/10/2013, Công ty TNHH Long Thành thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành với vốn điều lệ là 16.000.000.000 đồng, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực chính là thương mại các mặt hàng vật liệu xây dựng, vận tải hàng hóa trong nước.

Với lợi thế các thành viên và nhân viên trụ cột là những người đã có nhiều năm kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, vì vậy, trong thời gian qua, mặc dù chịu ảnh hưởng chung của cuộc khủng hoảng kinh tế, Công ty đã và đang tạo lập được chỗ đứng trên thị trường. Số lượng đại lý và khách hàng không ngừng được mở rộng, đặc biệt là các đơn vị xây dựng, chủ đầu tư và các nhà thầu các khu chung cư, các dự án mới.

Do nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh, năm 2015 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 16 tỷ đồng lên 68 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Việc phát hành tăng vốn đã giúp Công ty phát triển hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và đón đầu các cơ hội phát triển mới trong những năm tới.

Ngày 29/03/2016, Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam chính thức được niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty, là sự ghi nhận to lớn của thị trường, các cổ đông và của chính quyền đối với những đóng góp của HP Việt Nam với sự phát triển chung của đất nước.

Đầu năm 2017, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lần thứ hai từ 68 tỷ đồng lên 71 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động nhằm giữ lại một phần lợi nhuận để bổ sung nguồn vốn kinh doanh đồng thời tạo động lực cho cán bộ quản lý, người lao động trong việc phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh ở Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình, hạng mục công trình: Dân dụng, công nghiệp, giao thông thuỷ lợi. Xây dựng đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 35 Kv trở xuống.
- Phá dỡ, san lấp và chuẩn bị mặt bằng
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ
- Mua bán vật liệu xây dựng (gạch, ngói, xi măng, đá, cát, sỏi...)
- Buôn bán hàng trang trí nội ngoại thất.
- Buôn bán sắt thép.
- Lắp đặt điện nước cho các công trình
- Bán buôn nhiên liệu rắn lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.

Sản phẩm, dịch vụ chính:

- Sản xuất cọc bê tông:

Cọc được đúc tại xưởng cọc bê tông dưới hình thức tiêu chuẩn đảm bảo về chất lượng có thể chịu được nén dưới áp lực cao. Kích thước cọc: 5,2m x 0.2m x 0.2 m với sản lượng xấp xỉ 100 cọc/ngày. Trong thời gian tới cùng với quá trình phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp sẽ được hình thành và mở rộng, hơn nữa

các công trình này chủ yếu thi công trên các nền đất yếu và mới hình thành nhu cầu ép cọc bê tông sẽ tăng mạnh.

- Dịch vụ vận tải:

Là một trong những nguồn mang lại doanh thu cho Công ty. Đội xe của Công ty gồm 09 xe tải có trọng tải từ 7 tấn đến 11 tấn hiện tại chủ yếu nhận vận tải gạch và các vật liệu xây dựng khác. Trước mắt Công ty mới tập trung khai thác vận tải với các đối tác ở Hà Nội, Hà Nam với tuyến đường từ Hà Nội đi Hà Nam và ngược lại. Nhưng trong thời gian tới khi hoạt động sản xuất kinh doanh được mở rộng theo chủ trương của Công ty thì hoạt động vận tải sẽ ngày càng được mở rộng tuyến Quảng Ninh và các tỉnh như Hải Dương, Thái Bình, Hưng Yên...

- Sản xuất Gạch mộc:

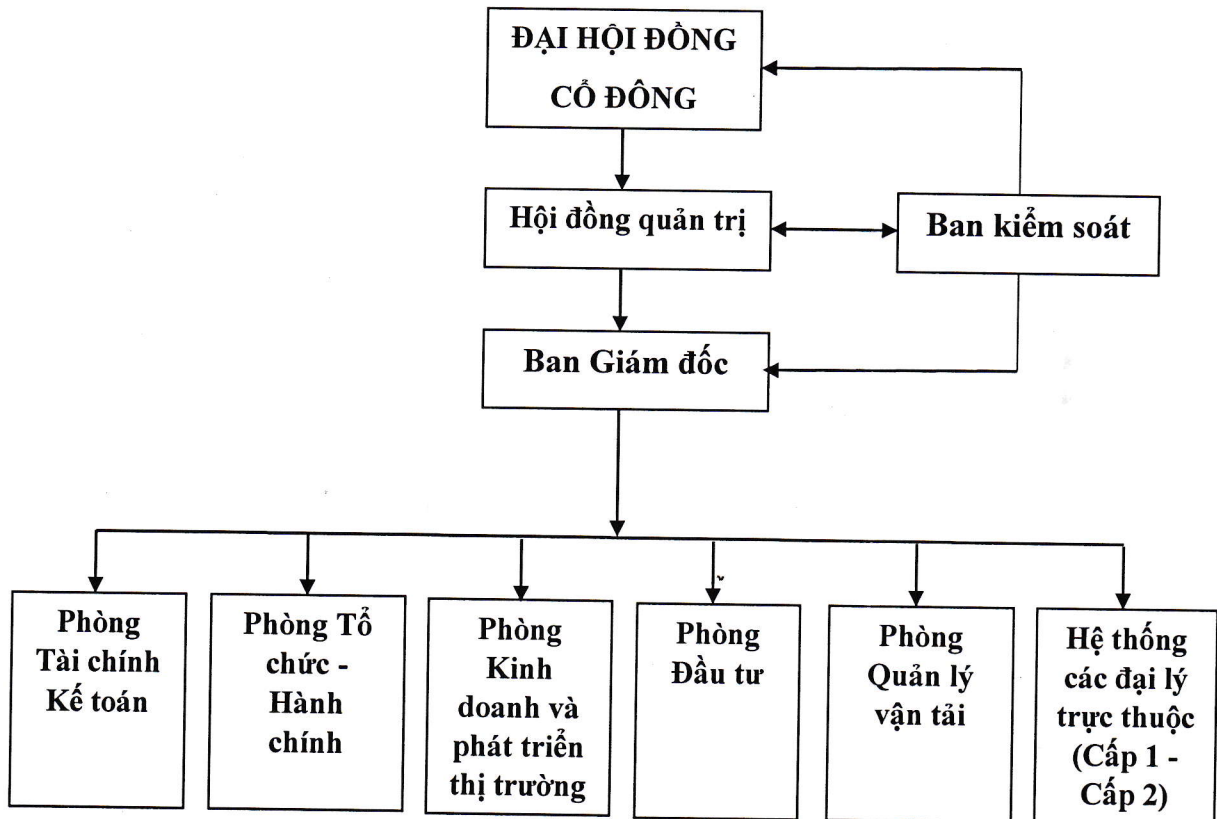
Gạch mộc là loại gạch thô chưa nung cho nên nó là sản phẩm đầu vào, được cung cấp trực tiếp cho nhà máy nung gạch, toàn bộ gạch nung sản xuất ra lại là đầu vào cho hoạt động thương mại của Công ty. Do chất lượng gạch mộc của Công ty có chất lượng khá tốt cho nên các sản phẩm gạch mộc của Công ty không chỉ là nguồn bán thành phẩm đầu vào quan trọng trong quá trình sản xuất các loại gạch như A1, A2, ... của Công ty mà còn là đầu vào cung cấp gạch mộc cho các công ty sản xuất gạch trên thị trường. Vì vậy, tiềm năng tiêu thụ gạch mộc của Công ty là rất lớn.

Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty Cổ phần HP Việt Nam là khu vực tỉnh Hà Nam và các tỉnh thành lân cận như tỉnh Hà Nam, Sơn La, Điện Biên.

3. Thông tin về quy mô quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.2. Các công ty con, công ty liên kết

3.2.1. Công ty con: Không có

3.2.2. Công ty liên kết:

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt
- Mã số thuế: 0700492741
- Địa chỉ: Số 240B, tổ 7, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
- Đại diện pháp luật: Đỗ Đức Huân
- Lĩnh vực kinh doanh chính:
 - Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
 - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, các hoạt động đầu tư góp vốn, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng tích lũy, ngày càng mở rộng quy mô sản xuất.
- Kinh doanh đa ngành nghề, qua đó giảm thiểu các yếu tố rủi ro trong một ngành.
- Nâng cao thu nhập cho người lao động, lợi ích của các cổ đông và thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm gạch ngói và cọc bê tông cốt thép.
- Nghiên cứu thêm các khu vực mới để mở rộng mạng lưới hoạt động các tỉnh miền Bắc.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Tuân thủ theo các quy định nhà nước về bảo vệ môi trường;
- Các chương trình thiện nguyện giúp đỡ trẻ em, người già có hoàn cảnh khó khăn trong địa bàn hoạt động của Công ty.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

Tình trạng của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng không nhỏ đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Năm 2017 đánh dấu kỷ lục về tăng trưởng kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, kim ngạch thương mại hay khách du lịch đến Việt Nam. Lần đầu tiên sau nhiều năm, Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 13 chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong năm. Tuy nhiên bội chi ngân sách, năng suất lao động thấp, thiên tai vẫn là những thách thức với nền kinh tế.

Như vậy, tăng trưởng kinh tế đang tăng tốc trên nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc hơn, các doanh nghiệp cũng tích cực cải thiện hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Tuy nhiên những vấn đề còn tồn tại như: nợ công, tăng trưởng nóng tín dụng, bất động sản, ... vẫn đe dọa sự ổn định của nền kinh tế. Hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, Công ty có thể bị ảnh hưởng không nhỏ từ những rủi ro trên.

5.2. Rủi ro luật pháp

Các công ty trong ngành chịu ảnh hưởng lớn từ các chính sách của Nhà nước như: định hướng phát triển ngành xây dựng, các chính sách về thuế, tài nguyên và quản lý môi trường. Bất kỳ sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong doanh thu, lợi nhuận.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán. Trong khi đó, các văn bản pháp luật về lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, liên tục sửa đổi bổ sung, bất cứ sự thay đổi nào cũng ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty

Rủi ro ngành

Doanh thu, lợi nhuận của công ty đến chủ yếu từ hoạt động xây lắp trong địa bàn Hà Nội và các tỉnh lân cận. Hiện nay khu vực này mặc dù các dự án xây dựng ngày càng tăng cao nhưng thường gặp phải tình trạng thiếu vốn đầu tư. Nếu giải quyết tốt các vấn đề về thu hút và giải ngân vốn cho các dự án đầu tư thì xây dựng sẽ ngày càng phát triển, địa bàn hoạt động của Công ty cũng ngày càng mở rộng.

Rủi ro cạnh tranh

Năm 2017 là năm ra đời của hàng loạt các doanh nghiệp, đặc biệt là với sự phát triển mạnh mẽ của ngành bất động sản, xây dựng, số lượng các doanh nghiệp về mảng đầu tư và xây lắp như KDM là rất lớn, tiềm lực mạnh về vốn, công nghệ và các nguồn lực khác. Điều này sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Công ty sử dụng các công cụ tài chính cũng sẽ chịu một số rủi ro khác như rủi ro thị trường, thanh khoản, rủi ro tín dụng, Ban Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau:

❖ Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro ngoại tệ, rủi ro về giá hàng hóa và rủi ro về giá khác. Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi ngắn hạn và các khoản vay của Công ty. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

❖ Phải thu khách hàng

Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được. Đối với các khách hàng lớn, Công ty xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Công ty tìm cách duy trì sự kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu tồn đọng và bố trí nhân sự kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng.

Công ty sẽ lập dự phòng giảm giá trị để phản ánh mức độ thiệt hại ước tính đối với phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư. Thành phần chính của khoản dự phòng giảm giá trị này là khoản lỗ cụ thể có liên quan đến mức độ thiệt hại cụ thể đối với từng khách hàng.

❖ Tiền gửi ngân hàng

Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến tại Việt Nam. Rủi ro tín dụng của số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ của Công ty theo chính sách của Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Công ty đối với các khoản mục trên bản cân đối kế toán tại ngày kết thúc kỳ tài chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 5.1 trong Báo cáo tài chính. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với khoản tiền gửi ngân hàng là thấp.

❖ Rủi ro thanh khoản

Công ty giảm thiểu rủi ro thanh khoản bằng cách duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Tổng giám đốc cho rằng đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Công ty và giảm thiểu rủi ro do những biến động của luồng tiền. Từ kết quả phân tích đối với tài sản chính và

các khoản nợ tài chính phi phái sinh, Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn cần thiết.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Mức độ hoàn thành (%)
1	Doanh thu	80.000.000.000	40.134.637.689	50,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.000.000.000	1.237.677.796	24,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.000.000.000	886.386.800	22,2%
4	Cổ tức	5%	0	

Doanh thu năm 2017 của Công ty đạt hơn 40 tỷ đồng nhưng chỉ đạt được 50,2% doanh thu kế hoạch. Nguyên do doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ doanh thu bán hàng nhưng sụt giảm mạnh nên dù doanh thu về cung cấp dịch vụ có tăng lên nhưng không bù đắp được khoản giảm của tổng doanh thu.

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Công ty đạt 1,237 tỷ đồng không đạt được như kế hoạch (24,8%) nhưng có sự tăng lên so với năm 2016. So với mức tăng của doanh thu thì chi phí giá vốn của Công ty có tốc độ tăng nhanh hơn, do sự tăng giá của nguyên liệu đầu vào. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự suy giảm mạnh của lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh, năm 2017 lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chỉ còn 1,756 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty lại có những chính sách hợp lý trong việc cắt giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp nên lợi nhuận trước thuế cũng như lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017 được cải thiện. Tuy nhiên để có thể đạt được doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch của các năm tiếp theo, Công ty phải có những bước đi đột phá trong kinh doanh, quảng bá sản phẩm.

Lợi nhuận trước thuế giảm dẫn tới lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty cũng không đạt được lợi nhuận sau thuế như kế hoạch của ban lãnh đạo Công ty cũng như của các cổ đông, đạt 886.386.800 triệu đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số lượng cổ	Tỷ lệ %/VĐL
-----------	---------	-----------	-------------	-------------

			phần sở hữu	
Lại Xuân Hưởng	Giám đốc	19/04/1982	199.900	2,82%
Phạm Văn Chính	Phó Giám đốc	27/07/1983	-	-
Lại Thị Thùy	Kế toán trưởng	20/08/1989	20.000	0,28%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ **Giám đốc - Ông Lại Xuân Hưởng**

1. Họ và tên : Lại Xuân Hưởng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 19/04/1982
4. Nơi sinh : Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam
7. Số CMND số : 035082000665
8. Điện thoại liên hệ : 0989.269.114
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân điện kỹ thuật
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
12. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
02/2008 đến 03/2016	Nhân viên Công ty liên doanh sữa cô gái Hà Lan
03/2016 đến 03/2017	Nhân viên Công ty TNHH Nidec Việt Nam
21/04/2017 đến 31/05/2017	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành
31/05/2017 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ **Phó Giám đốc - Phạm Văn Chính**

1. Họ và tên : Phạm Văn Chính
 2. Giới tính : Nam
 3. Ngày sinh : 27/07/1983
 4. Nơi sinh : Hải Tây, Hải Hậu, Nam Định
 5. Quốc tịch : Việt Nam
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Hải Tây, Hải Hậu, Nam Định
 7. Số CMND số : 162511114
 8. Điện thoại liên hệ : 0961007658
 9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Phó Giám đốc
 11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 12. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
02/2005 đến 08/2008	Nhân viên của Tập đoàn Viettel
09/2008 đến 08/2015	Trưởng phòng kinh doanh Công ty TNHH Vận tải Chiều Về
20/02/2017 đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ **Kế toán trưởng - Lại Thị Thùy**

1. Họ và tên : Lại Thị Thùy
 2. Giới tính : Nữ
 3. Ngày sinh : 20/08/1989
 4. Nơi sinh : Liêm Chung, Phủ Lý, Hà Nam, Việt Nam
 5. Quốc tịch : Việt Nam
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Liêm Chung, Phủ Lý, Hà Nam, Việt Nam

7. Số CMND số : 168254803
 8. Điện thoại liên hệ : 0913628238
 9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Kế toán trưởng
 11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 12. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
06/2011 đến 08/2015	Nhân viên kế toán của Công ty Thực phẩm Hữu Nghị
08/2015 đến nay	Nhân viên kế toán của CTCP Đầu tư HP Việt Nam

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2017 và đầu năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam có những thay đổi trong Ban điều hành như sau:

- Ngày 20/02/2017, Công ty thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Phạm Văn Chính vào vị trí Phó Giám đốc.
- Ngày 19/04/2017, Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với bà Nguyễn Thị Toan và bổ nhiệm bà Lại Thị Thùy thay thế.
- Ngày 30/05/2017, Công ty miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc đối với ông Trần Quang Huy và bổ nhiệm ông Lại Xuân Hương thay thế.

2.3. Chính sách đối với người lao động

Số lượng người lao động trong công ty:

Tính đến ngày 31/12/2017, Công ty có 25 người trong đó: Biên chế chính thức 12 người, số còn lại là hợp đồng mùa vụ và thông qua các đội trưởng quản lý và tuyển dụng dựa theo Chính sách đối với người lao động của Công ty.

Chính sách đối với người lao động

Lãnh đạo công ty luôn ý thức được nguồn nhân lực là cốt lõi của doanh nghiệp, quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp. Vì vậy, các cấp lãnh đạo luôn có sự quan tâm sát sao và hỗ trợ tới từng nhân viên trong Công ty, đảm bảo để người lao động yên tâm, cống hiến hết mình cho công việc.

Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn ngoài Công ty nhằm mục đích tìm ra những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Nội bộ công ty: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng ... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về Công ty.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp: Các kênh truyền thông như trung tâm giới thiệu việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, ... Công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: Công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện nghiêm túc các chế độ lao động theo Luật lao động và các quy định liên quan của pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng, nhà kho được thiết kế thoáng mát, rộng rãi, đảm bảo an toàn tối đa cho người lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy tối đa khả năng của họ.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Công ty luôn đảm bảo, tạo điều kiện để người lao động được tham gia, xây dựng và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ như quy chế thực hiện dân chủ, quy chế quản lý lao động tiền lương và trả lương, quy chế Thi đua - Khen thưởng.

Thực hiện đầy đủ đúng quy định của Nhà nước, Công ty trong việc thực hiện các chế độ chính sách khác cho người lao động như chế độ nghỉ hưu, bảo hiểm, trợ cấp, ...

Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân có nhiều đóng góp xây dựng cũng như sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việt xét thưởng

căn cứ vào thành tích của các cá nhân trong việc sáng tạo cải tiến kĩ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm khách hàng, thị trường mới, ... Bên cạnh đó, Công ty có những biện pháp xử phạt nghiêm khắc với các trường hợp vi phạm nội quy Công ty.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Các khoản đầu tư tài chính mà Công ty thực hiện trong năm 2017 bao gồm:

STT	Tên đơn vị mua/bán cổ phần	Số lượng cổ phần	Giá trị (VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản THT	1.000.000	10.000.000.000
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Phát triển miền Trung	1.200.000	12.000.000.000
3	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh	1.200.000	12.000.000.000

Đến ngày 31/12/2017, Công ty ghi nhận tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các tổ chức này:

STT	Tên công ty	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ được sở hữu
1	Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản THT	5.500.000.000	18,42%
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh	6.590.000.000	9,41%

3.2. Các công ty liên kết

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt

- Vốn điều lệ: 36 tỷ đồng
- Đây là đơn vị chuyên sản xuất sản phẩm xi măng, vôi và thạch cao, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
- Ngày 23/08/2017, CTCP Đầu tư HP Việt Nam đã định giá lại tài sản tồn kho của Công ty trị giá 15.950.000.000 đồng và góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt bằng phần tài sản này.

- Ngày 09/03/2017, CTCP Đầu tư HP Việt Nam góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt thông qua việc đăng ký mua 1.000.000 cổ phần giá trị tương ứng là 10.000.000.000 đồng.

- Đến ngày 31/12/2017, giá trị đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt được ghi nhận là 30.960.000.000 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016 (VNĐ)	Năm 2017 (VNĐ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	87.354.709.082	81.575.208.414	-6,62%
Doanh thu thuần	74.881.322.779	40.134.637.689	-46,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.241.170.939	1.294.182.003	-42,25%
Lợi nhuận khác	-1.254.676.915	-56.504.207	-95,50%
Lợi nhuận trước thuế	986.494.024	1.237.677.796	25,46%
Lợi nhuận sau thuế	758.795.219	886.386.800	16,82%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

4.2. Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Đơn vị tính
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			Lần
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	6,27	10,78	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	3,49	5,54	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			Lần
+ Hệ số: Nợ/Tổng tài sản	0,15	0,08	
+ Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,09	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			Lần
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,58	1,83	
+ Vòng quay Khoản phải thu: Doanh thu thuần/Khoản phải thu bình quân	0,64	2,09	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,86	0,49	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			%

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1	4	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1	2	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,86	1	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,99	3,22	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu CTCP Đầu tư HP Việt Nam
Mã cổ phiếu	: KDM
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	: 10.000 đồng/ cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu phát hành	: 7.100.000 cổ phiếu
Số cổ phiếu đang lưu hành	: 7.100.000 cổ phiếu
Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng	: 0 cổ phiếu

5.2. Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	7.024.740	70.247.400.000	98,94%
	Nhà nước	0	0	0%
	Khác	7.024.740	70.247.400.000	98,94%
II.	Cổ đông nước ngoài	75.260	752.600.000	1,06%
	Tổng cộng	7.100.000	71.000.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

- Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2017.
- Vốn điều lệ đến thời điểm 31/12/2017 là: 71.000.000.000 đồng.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Mức độ hoàn thành (%)	Năm 2016	So sánh năm 2017/2016
1	Doanh thu	80.000.000.000	40.134.637.689	50,2%	74.881.322.779	-46,40%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.000.000.000	1.237.677.796	24,8%	986.494.024	-95,50%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.000.000.000	886.386.800	22,2%	758.795.219	25,46%

Công ty chưa đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra năm 2017. Nhưng so với năm 2016, do Công ty kiểm soát tốt chi phí bán hàng, có những biện pháp cắt giảm thích hợp nên chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế của Công ty đã có sự cải thiện, tăng 25,46%. Điều này cho thấy sự thay đổi tích cực ở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Giá trị tổng tài sản của CTCP Đầu tư HP Việt Nam là 81.575.208.414 đồng giảm gần 6 tỷ đồng so với năm 2016. Điều này là do sự sụt giảm đáng kể của các khoản mục trong tài sản ngắn hạn, đa số các khoản mục đều giảm hơn một nửa so với năm 2016, cụ thể tài sản ngắn hạn giảm hơn 30 tỷ đồng, còn tài sản dài hạn tăng 25 tỷ đồng.

ROA năm 2017 đạt 1% tuy còn khá thấp nhưng có sự tăng lên so với năm 2016 cho thấy khả năng sử dụng tài sản của Công ty trong năm là đã có dấu hiệu cải thiện.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ của CTCP Đầu tư HP Việt Nam trong năm 2017 là đồng 6.737.553.083 đồng, trong đó các khoản vay ngắn hạn đã đáo hạn và hoàn trả lại đủ gốc, các khoản vay tài chính dài hạn là 3.884.590.997 đồng, tăng nhẹ so với năm 2016. Các khoản phải trả người bán cũng giảm mạnh từ 6.475.055.829 đồng xuống 1.928.370.090 đồng.

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với các nhà cung cấp và Nhà nước.

2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2017, Công ty đã thông qua nghị quyết về việc thành lập thêm hai phòng ban mới: Phòng Đầu tư và Phòng Nghiên cứu phát triển thị trường nhằm

tổ chức thực hiện và giám sát hiệu quả các hoạt động đầu tư cũng như chương trình nghiên cứu sản phẩm, dịch vụ mới của Công ty. Các chính sách quản lý được giữ nguyên tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo.

2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với các kết quả của năm 2017, các chính sách và thay đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam nói chung và Ban Giám đốc nói riêng bước đầu đã thu được tín hiệu tích cực, các chỉ tiêu tài chính đã có sự cải thiện đáng kể so với năm 2017. Vì vậy trong năm 2018, Ban giám đốc sẽ tập trung vào các mảng sau:

- Đẩy mạnh các hoạt động đầu tư và mở rộng mạng lưới tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của Công ty;
- Lợi nhuận và cổ tức ổn định hằng năm;
- Xây dựng và phát triển các nhân tố mới phù hợp với quy mô và tốc độ phát triển của Công ty.

2.5. Trách nhiệm đối với xã hội

Công ty luôn coi trọng yếu tố trách nhiệm đối với xã hội. Đây là việc doanh nghiệp thể hiện đạo đức kinh doanh, trách nhiệm với người lao động, đối với môi trường cộng đồng và xã hội, nhằm đảm bảo an toàn với người lao động, mang lại uy tín và sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

Tiêu biểu như các chính sách về: Đảm bảo mức lương, thưởng hằng năm, áp dụng chính sách hỗ trợ nhà ở, đi lại cho người lao động ở tỉnh xa, thực hiện các chương trình ủng hộ mang ý nghĩa xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty

Năm 2017, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết giữa HĐQT với Ban Giám đốc, giữa Giám đốc với các phòng ban, các đội. Mặc dù năm 2017 tiếp tục là một năm có nhiều sự thay đổi trong các vị trí quan trọng HĐQT và Ban Giám đốc nhưng các hoạt động vẫn có sự phối hợp tốt, mang lại những kết quả tích cực cho Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

So với năm 2016, Ban giám đốc tuy không đạt kế hoạch đề ra nhưng đã có những nỗ lực nhất định. Thị trường bất động sản năm qua biến động không ngừng, làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc sản xuất tiêu thụ các sản phẩm chủ lực là Vật

liệu xây dựng của Công ty, thêm vào đó là sự gia nhập của ngày càng nhiều của các đối thủ cạnh tranh khiến cho doanh thu của Công ty có sự sụt giảm không nhỏ. Nhưng cũng có thể thấy, Ban Giám đốc đã sát sao hơn trong việc quản lý bán hàng và doanh nghiệp nên giảm được chi phí đáng kể và gia tăng được lợi nhuận sau thuế cho công ty.

Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2017, HĐQT tập trung đẩy mạnh một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2017 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Quan tâm và có chính sách hấp dẫn về lương thưởng, chế độ của nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, nhằm tăng sự chủ động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ;
- Tăng cường năng lực tài chính bằng việc thực hiện các giải pháp huy động vốn qua sàn giao dịch chứng khoán, thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

(Đến ngày: 31/12/2017)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/VĐL
1	Lại Xuân Hương	Chủ tịch HĐQT	199.900	2,82%
2	Trần Quang Huy	Thành viên HĐQT	201.000	2,83%
3	Nguyễn Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT	0	0
4	Đỗ Văn Luyện	Thành viên HĐQT	0	0
5	Bùi Thị Thùy	Thành viên HĐQT	20.000	0,28%

Sơ yếu lý lịch của thành viên HĐQT

❖ **Chủ tịch HĐQT - Ông Lai Xuân Hương: như trên**

❖ **Thành viên HĐQT - Ông Trần Quang Huy**

1. Họ và tên : Trần Quang Huy
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 10/1979
4. Nơi sinh : Liên Bảo, Vụ Bản, Nam Định
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Tổ 3B, Lương Khánh Thiện, Phủ Lý, Hà Nam
7. Số CMND : 168385337
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân
9. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT
10. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
2010 - 2014	Trưởng phòng tài chính Công ty Cổ phần Khoáng sản Thành Liêm
2014 - 08/2016	Phó phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành
09/2016 - 05/2017	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam
05/2017 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ **Thành viên HĐQT - Ông Nguyễn Ngọc Vinh**

1. Họ và tên : Nguyễn Ngọc Vinh
2. Giới tính : Nam

3. Ngày sinh : 16/10/1974
 4. Nơi sinh : Kiến Xương, Thái Bình
 5. Quốc tịch : Việt Nam
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, Hà Nam
 7. Số CMND : 168340165
 8. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
 9. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT
 10. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 11. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
04/1998 đến 12/2003	Nhân viên phòng tài vụ Công ty Cổ phần Xi măng Việt Trung
01/2004 đến 12/2007	Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần Xi măng Đỉnh Cao
01/2008 đến 08/2010	Trưởng phòng tài chính Công ty TNHH Bê tông thép Hiệp Huy
09/2010 đến 03/2014	Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần Khoáng sản Thanh Liêm
04/2014 đến 09/2015	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Thanh Liêm
09/2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ **Thành viên HĐQT - Ông Đỗ Văn Luyện**

1. Họ và tên : Đỗ Văn Luyện
 2. Giới tính : Nam
 3. Ngày sinh : 24/05/1960
 4. Nơi sinh : Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam

5. Quốc tịch : Việt Nam
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam
 7. Số CMND : 168505201
 8. Trình độ chuyên môn : Cao đẳng
 9. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT
 10. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 11. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Trước 2012	Kinh doanh tự do
2012 đến 2014	Nhân viên kinh doanh Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành
2014 đến 07/2016	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành
08/2016	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành
09/2016 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Long Thành

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ **Thành viên HĐQT - Bà Bùi Thị Thùy: như trên**

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2017, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT bao gồm:

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2017/KDM/NQ-HĐQT	09/02/2017	Chốt ngày họp ĐHĐCĐ thường niên
2	02/2017/KDM/NQ-HĐQT	20/02/2017	Bổ nhiệm Phó Giám đốc, thành lập Phòng Đầu tư, Phòng Nghiên cứu phát triển thị trường
3	03/2017/KDM/NQ-HĐQT	09/03/2017	Thông qua việc bán cổ phần

			Công ty HP, mua cổ phần Công ty Đầu tư Thương mại Đại Nam
4	07/2017/KDM/NQ-HĐQT	19/04/2017	Thông qua việc miễn nhiệm kế toán trưởng với bà Nguyễn Thị Toan, bổ nhiệm bà Lại Thị Thùy thay thế
5	05/2017/KDM/NQ-HĐQT	21/04/2017	Miễn nhiệm thành viên HĐQT với ông Phạm Trung Hiếu và bầu bổ sung ông Lại Xuân Hưởng
6	06/2017/KDM/NQ-HĐQT	28/05/2017	Miễn nhiệm thành viên HĐQT với ông Lã Văn Châm và bầu bổ sung bà Lại Thị Thùy
7	07/2017/KDM/NQ-HĐQT	30/05/2017	Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc với ông Trần Quang Huy, bổ nhiệm ông Lại Xuân Hưởng thay thế
8	09/2017/KDM/NQ-HĐQT	20/06/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán
9	11/2017/KDM/NQ-HĐQT	29/06/2017	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Lâm sản THT Hà Tĩnh
10	13/2017/KDM/NQ-HĐQT	18/07/2017	Thay đổi trụ sở và tên công ty
11	29/2017/KDM/NQ-HĐQT	17/08/2017	Định giá tài sản tồn kho và đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt
12	21/2017/KDM/NQ-HĐQT	23/08/2017	Cụ thể định giá tài sản và góp vốn vào CTCP Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt
13	22/2017/KDM/NQ-HĐQT	29/08/2017	Nghị quyết về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường
14	24/2017/KDM/NQ-HĐQT	09/10/2017	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường đô thị Kỳ Anh
15	25/2017/KDM/NQ-HĐQT	09/10/2017	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Phát triển Miền Trung
16	26/2017/KDM/NQ-HĐQT	30/10/2017	Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thương mại Đại Nam Việt

17	27/2017/KDM/NQ-HĐQT	20/12/2017	Thoái vốn một phần tại Công ty Cổ phần Lâm sản THT Hà Tĩnh và gia hạn thời gian thoái vốn tại CT Thương mại Đại Nam Việt
----	---------------------	------------	--

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ông Bùi Nguyên Dương	Trưởng Ban kiểm soát	150.000	2,11%
2	Ông Nguyễn Thành Việt	Thành viên BKS	-	-
3	Ông Đỗ Việt Anh	Thành viên BKS	-	-

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2017, Ban kiểm soát có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, điều này bắt đầu có những kết quả tích cực, chi phí được cắt giảm một cách hợp lý, làm lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng lên so với năm 2016.

- HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

- Hàng quý, căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra, rà soát theo chức năng quy định ở Điều lệ, cụ thể là Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính; kiểm soát quản lý và sử dụng tiền lương, các quỹ, công tác đầu tư; chuẩn bị các báo cáo của Ban kiểm soát để phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền cả năm 2017 (đồng)
1	Trần Quang Huy	Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm kể từ ngày 30/05/2017)	33.000.000 đồng
2	Lại Xuân Hưởng	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm kể từ ngày 30/05/2017)	46.200.000 đồng
	Tổng cộng		79.200.000 đồng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Cổ phiếu trước khi giao dịch		Cổ phiếu sau khi giao dịch		Ngày giao dịch
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	0	0	100.000	1,41%	10/03/2017
2	Bùi Nguyên Dương	Trưởng BKS	0	0	100.000	1,41%	07/04/2017
3	Bùi Nguyên Dương	Trưởng BKS	100.000	1,41%	150.000	2,11%	21/04/2017
4	Trần Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	100.000	1,41%	201.000	2,83%	11/05/2017
5	Lại Xuân Hưởng	Chủ tịch HĐQT	0	0	100.900	1,42%	06/10/2017
6	Lại Xuân Hưởng	Chủ tịch HĐQT	100.900	1,42%	199.900	2,82%	09/11/2017

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày

31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam đã được đăng tải trên website của Công ty: <http://www.kdcompany.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết những nội dung trên đây là sự thật và chịu trách nhiệm với những thông tin đã công bố.

Hà nội, ngày ... tháng ... năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN NGỌC VINH